



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN MINH TAM
Last Middle First

Current Address: 6 V Cu va Bac Hai - 215 - Q10 - Hochiminh City

Date of Birth: 1926 Place of Birth: An-giang

Previous Occupation (before 1975) L. Colonel ARVN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05.02.1975 To 11-28-1979
Years: 04 Months: 06 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN MINH-TAM
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DANG THI HIEP	1939	wife
NGUYEN NINH HOANG	1966	son
DO THI KIM THUANH	1966	

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Giấy Ra Trại 3

Số 22/Rt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng — Nội vụ số 07/TT/LB ngày 02-11-1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hành quyết định số 73/QĐ ngày 01-11-1977 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ

CẤP GIẤY RA TRẠI

— Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Quốc quán:

Trú quán:

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: Số lính 46/101.715, Trung tá, Quân trưởng (gồm 5 năm 1974)

— Khi về, tôi trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, phường:

Phước Mỹ thuộc huyện, Quận:

Chùa Thước Tỉnh, Thành phố: Angiang

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban nhân dân Tỉnh, thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

— Thời hạn quản chế: 12 tháng

— Thời hạn đi đường: 1 tháng ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)

— Tiền và lương thực đi đường đã cấp: hết tháng 11 năm 1979.



Ngày 25 tháng 11 năm 1979
Thủ tướng Chính phủ
Lê Văn Kiệt
Chánh văn phòng

Thiếu tá: TRẦN THAO

CHỨNG TRẬT

Anh Nguyễn Minh Tâm cấp bậc Trung tá
chức vụ Luân trưởng quân Trật một đại tập cải tạo
nay được thả về có đơn trình báo với công an thị
xã Long Xuyên. Yêu cầu Hs khi về địa phương số 53/5
ấp đồng Thới tá mý Trới tại xã Long Xuyên, phải
chấp hành theo chế độ và mọi sinh hoạt của địa phương

Long Xuyên ngày 26. 11. 1979



ĐỖ VĂN TỰ

CHỨNG TRẬT SỐ 86 CAX

Anh Nguyễn Minh Tâm có
hơn 10 năm hành quân tại Hòn Cỏ
(giấy thả) nay được thả về địa phương



ĐỖ VĂN TỰ

FROM: NGUYỄN MINH TÂM
V.6 Cũ Xa Bắc Hải F15 Q10
TP HỒ - CH

PAR AVION



TO: MRS KHUOC MINH THO
P.O. Box 5435, ARLINGTON
VA 22205-0635

AUG 3 1988

U.S.A



VIA AIR MAIL PAR AVION

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. Basic information on applicant in Vietnam :

- 1) Full name of ex-political prisoner : NGUYỄN MINH TÂN
- 2) Date and place of birth : 20-12-1926 tại Trung Nhứt ANGIANG sau này là thuộc Tỉnh HẬU GIANG.
- 3) Position, rank, before April 1975 :
 - Trung Tá
 - Quận trưởng Quận Thốt Nốt tỉnh Hậu Giang
 - Số quân 46/101716
- 4) Month, date, year arrested : 2-5-1975
- 5) Month, date, year out of camp : 25-11-1979
- 6) Present mailing address : 6 V. Cư xã Bắc Hải, Phường 15, Quận 10
- 7) Current address : 53/5 Ấp Đông Thạnh, xã Mỹ Thạnh Thị xã Long Xuyên tỉnh ANGIANG
- 8) Training : chỉ học tập tại Vietnam.

II. List Full name date of birth and place of birth of ex-political prisoner and relative

NQ	Full name	Date of birth	Place of birth	Relationship
1	DANG THI HIẾP	4.2.1929	Vĩnh-Long	vợ chánh
2	NGUYỄN MINH TUẤN	11.10.1958	Phong Dinh	con trai có vợ
3	NGUYỄN MINH KIẾT	1.1.1964	Vĩnh Long	con trai có vợ
4	NGUYỄN THI MINH THU	4.12.1965	Vĩnh Long	con gái có con riêng.
5	NGUYỄN MINH HOÀNG	6.12.1966	An Giang	con trai độc thân
6	ĐO THI KIM THANH	28.10.1966	An Giang	con tư sinh
7	HUỖNH THI TỬ UYÊN	1986	An Giang	cháu ngoại

A.- Relative to accompany with ex-political prisoner to be consided for U.S. country

NQ	Full name	Date of birth	Place of birth	Relationship
1	DANG THI HIẾP	4.2.1929	Vĩnh Long	vợ chánh
2	NGUYỄN THI MINH THU	4.12.1965	Vĩnh Long	con gái có con riêng
3	NGUYỄN MINH HOÀNG	6.12.1966	An Giang	con trai độc thân
4	ĐO THI KIM THANH	28.10.1966	An Giang	con tư sinh
5	HUỖNH THI TỬ UYÊN	1986	An Giang	cháu ngoại

B.- Complete family listing (Living/dead-) of ex-political prisoner :

1. Father : NGUYỄN VĂN TRÂM (chết)
2. Mother : TÔ THI NGUYỆT (chết)
3. Former spouse : không có
4. Spouse : DANG THI HIẾP (sống)
5. Children : NGUYỄN BẮC LỘC (sống)
- : NGUYỄN THI THƠ tồ Qáu (chết)
- : NGUYỄN THI HANH (sống)
- : NGUYỄN VĂN ỚT (sống)
6. Siblings :

III.- Relative outside Vietnam :

A.- Closed relatives in the U.S : NGUYỄN MINH TÂN (con trai)

B.- Closed relatives in the other foreign country : không có.

Have you submitted the application for family reunification, until now: không có

ment remarks : Thỉnh cầu quý cơ quan chấp thuận cho tôi được hưởng đặc ân đi lại theo chương trình ODP và chương trình tái định cư tại Mỹ vừa được hợp kết tại Hà Nội Vietnam ngày 15.7.88.

- Xin quý Cơ quan cho tôi biết kết quả để tôi kịp bổ túc hồ sơ.

VI.- I list here the documents attached to this questionnaire :

- 1 bản sao Giấy ra trại
- 1 tấm hình 4 x 6



HỒ CHÍ MINH CITY, 15 /8 /1988

Signature

A handwritten signature in dark ink, appearing to read 'Tam', with a long horizontal stroke underneath.

NGUYỄN MINH TÂM.